TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2019/HSST
Ngày: 25-9-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Lợi.

2/ Bà Đinh Thị Tuyết Mai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2019/HSST ngày 30/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST-HS ngày 09/9/2019 đối với bị cáo:

Lê Văn P, giới tính: Nam; sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Ấp LA, xã PT, huyện TN, tỉnh DT; nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; con ông Lê Văn B, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; có vợ là Lê Thị T, sinh năm 1982, đã ly hôn; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/5/2019 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Khu phố B, phường TML, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Công ty Cổ phần DSS- Chi nhánh Quận B.

Trụ sở: LVL, phường TK, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Trần Thị T1 (theo giấy ủy quyền số: 02/2019/UQ lập ngày 01/02/2019) vắng mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn P làm phụ hồ tại công trình xây dựng dự án The Vista, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày

25/5/2019 khi P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 66N1-276.XX đi về nhà trọ tại Quận 7 thì phát hiện gần cầu Phú Mỹ, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh có 01 đàn bò đang ăn cỏ, nên P nảy sinh ý định trộm bò để bán lấy tiền tiêu xài. P về nhà trọ tắm rửa rồi điều khiển xe quay trở lại Quận 2 nhậu với một người bạn tên là H1 và em của H1 (cả hai không rõ lai lịch). Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày thì cả nhóm tính tiền ra về, H1 và em của H1 đi đâu không rõ còn P điều khiển xe mô tô đến cách nhà phường TML, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Nguyễn Văn M làm chủ khoảng 500 mét thì P dừng xe lại rồi đi bộ vào thì thấy bên hông nhà có một chuồng bò có khoảng hơn 10 con bò, đang được cột dây nhốt trong chuồng. P vào bên trong chuồng bò tháo dây cột 01 con bò rồi cầm sợi dây được buộc sẵn vào mũi con bò dắt con bò ra bên ngoài. Ngay lúc này, chị Nguyễn Thị H2 là vợ anh M đi ra tắt đèn chuồng bò thì phát hiện P đang dắt bò đi nên đã báo cho anh M biết rồi chị H2 tiếp tục quan sát. Khi nghe vợ báo có người dắt trộm bò, anh M điện thoại báo cho anh Võ Thắng T2 biết rồi anh T2 cùng các anh Trần Văn Đ, Nguyễn T3 và anh M đuổi theo bắt giữ P khi P đang dắt con bò đi khỏi chuồng khoảng 250 mét.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 2, Lê Văn P khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 220/HĐĐGTS-TCKH ngày 20/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2. Kết luận: 01 (một) con bò da màu vàng, 04 tuổi, nặng khoảng 170 kg, trị giá 9.690.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 2 đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật sau:

- 01 (một) con bò có da màu vàng, 04 tuổi, nặng khoảng 170 kg, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho anh Nguyễn Văn M là chủ sở hữu.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 66N1-276.XX (đã qua sử dụng) mà Lê Văn P sử dụng để đi trộm P khai là do chị Phạm Thị N (là người sống chung như vợ chồng với P) mua và để cho P đứng tên đăng ký, sử dụng. Ngày 16/5/2019, P đem xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 66N1-6.XX đến cầm cho Chi nhánh Quận 7 - Công ty Cổ phần DSS, số 185-187 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Ueno Seigo làm giám đốc và ủy quyền cho chị Trần Thị T1 với số tiền 8.000.000 đồng với thời hạn 40 tháng. Sau đó, P thuê lại xe để sử dụng với thời hạn 40 tháng, mỗi tháng P trả tiền thuê xe cho Chi nhánh Quận 7 - Công ty Cổ phần DSS số tiền 516.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại: Anh Nguyễn Văn M đã nhận lại con bò và không yêu cầu Lê Văn P bồi thường.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần DSS - Chi nhánh Quận 7 có yêu cầu Lê Văn P trả 8.968.000 đồng gồm: 7.800.000 đồng tiền cầm cố xe, 68.000 đồng tiền lãi, 516.000 đồng tiền thuê xe, 584.000 đồng phí thanh lý hợp đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 62/CT-VKSQ2 ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Lê Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án do Lê Văn P đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 con bò của anh Nguyễn Văn M, có giá trị 9.690.000 (chín triệu sáu trăm chín mươi ngàn) đồng. Hành vi của Lê Văn P đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn P thừa nhận đã lợi dụng việc sơ hở trong quản lý tài sản của các người bị hại để lấy trộm tài sản của họ là 01 con bò có giá trị 9.690.000 (chín triệu sáu trăm chín mươi ngàn) đồng của anh Nguyễn Văn M. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Tại phiên Tòa bị cáo đã thống nhất thanh toán lại cho Công ty Cổ phần DSS - Chi nhánh Quận 7 số tiền 8.968.000 đồng gồm: 7.800.000 đồng tiền cầm cố xe, 68.000 đồng tiền lãi, 516.000 đồng tiền thuê xe, 584.000 đồng phí thanh lý hợp đồng, theo yêu cầu của Công ty. Xét đây là sự thỏa thuận tự nguyện và không trái pháp luật của các đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 66N1-276.XX (đã qua sử dụng) mà Lê Văn P sử dụng để đi trộm P khai là do chị Phạm Thị N (là người sống chung như vợ chồng với P) mua và để cho P đứng tên đăng ký, sử dụng. Xét đây là công cụ phương tiện mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn P** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lê Văn P** 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2019.

2. *Về phần dân sự:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo P phải có trách nhiệm thanh toán lại cho Công ty Cổ phần DSS - Chi nhánh Quận 7 số tiền 8.968.000 đồng, thi hành tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần DSS - Chi nhánh Quận 7 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ đối với số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu trả số tiền lãi cho Công ty Cổ phần DSS - Chi nhánh Quận 7 theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 66N1-276.XX (đã qua sử dụng).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 62/QĐ-VKSQ2 ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2).

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 448.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà